

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PAVILION

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PAVILION

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PAVILION INVESTMENT AND TRADE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110854910

3. Ngày thành lập: 07/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10 ngõ 9, tổ 28, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936123399

Fax:

Email: pavilionjsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Phá dỡ	4311
4.	Chuẩn bị mặt bằng loại trừ: dò mìn và các loại tương tự (bao gồm cả việc cho nổ) tại mặt bằng xây dựng	4312
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán gạch, ngói, xi măng, đá, cát, sỏi, vôi.... - Mua bán gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh. - Mua bán kính xây dựng, sơn, vécni, vật tư thiết bị ngành nước. - Mua bán tre nứa, gỗ cây và gỗ chế biến	4663(Chính)
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
10.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
11.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
13.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
14.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

15.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
16.	Cho thuê xe có động cơ	7710
17.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
20.	Xây dựng công trình thủy	4291
21.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
22.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
23.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
24.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
25.	Xây dựng nhà để ở	4101
26.	Xây dựng nhà không để ở	4102
27.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
28.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
29.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
33.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
34.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
35.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
36.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);	6619
37.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
38.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
39.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
40.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
41.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
42.	Bán buôn tổng hợp	4690
43.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN AN	thôn Hưng Mỹ, Xã Trục Mỹ, Huyện Trục Ninh, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	0360840289 62	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		
2	VƯƠNG MINH TUÂN	số nhà 34, ngách 466/65 đường Ngô Gia Tự, tổ 14, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	10,000	0010800333 92	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	10,000		

3	NGUYỄN TUẤN ANH	Đội 7, Khê Nữ, Xã Nguyên Khê, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0010830087 24
			Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	80,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	80,000	

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

* Ho và tên: VƯƠNG MINH TUÂN

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*